TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 168 /2019/HSST
Ngày 29 tháng 8 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Lê Anh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đoàn Hồng Sơn** và bà **Nguyễn Minh Hương**

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông **Tô Việt Anh** - Thư ký Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm:* Bà **Cao Thị Thu Thắng**, Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 162/2019/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/HSST/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thu H1** Sinh năm: 1985 Tại: Hà Nội
Giới tính: Nữ Tên gọi khác: Không
HKTT: 57 L, phường V, quận Đ, Thành phố H
Nơi ở: Không nơi ở cố định
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
Nghề nghiệp: Tự do Trình độ học vấn: 8/12
Họ và tên cha: Nguyễn Thanh N - Sinh năm 1961
Họ và tên mẹ: Trương Thị H2 - Sinh năm 1964
Họ và tên chồng: Nguyễn Văn L - Sinh năm: 1988
Bị cáo có 01 con sinh năm 2004
Tiền án, tiền sự: không
Tạm giữ: 11/4/2019 Tạm giam: 20/4/2019 Số giam: 2218T1/M2
Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 10/4/2019, tổ công tác Công an phường Trần Hưng Đạo phát hiện Đào Thái T (Sinh năm 1991; HKTT: xã K, huyện K, tỉnh H) điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha BKS 38K1 - 39751 chở Nguyễn Thu H1 đang dừng đỗ tại lòng đường trước số 39T Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, H1 không xuất trình được giấy tờ tùy thân. Tổ công tác đã đưa T, H1 và phương tiện về trụ sở Công an phường Trần Hưng Đạo làm rõ. Tại công an phường, kiểm tra người H1 phát hiện 01 túi nilon kích thước 03x03cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, H1 khai nhận là ma túy đá mua về để sử dụng cùng một người anh xã hội tên là S. Công an phường Trần Hưng Đạo đã tạm giữ và niêm phong tang

vật.

Ngoài ra, thu giữ của Nguyễn Thu H1: 01 điện thoại OPPO màu vàng, bên ngoài có nắp vỏ ốp viền đen, mặt sau màu xám (kèm 02 sim) đã qua sử dụng .

Tại bản kết luận giám định số 2350/KLGĐ-PC09 ngày 18/4/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon thu giữ của Nguyễn Thu H1 là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,330 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thu H1 khai nhận: khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10/4/2019, H1 nhận được điện thoại từ số 0762198291 của S quen biết ngoài xã hội (hiện chưa xác định) rủ H1 mua ma túy đá về để cùng sử dụng. H1 đồng ý và đi ra cổng công viên Thống Nhất trên phố Lê Duẩn gặp một người đàn ông (chưa xác định được lai lịch) mua 400.000 đồng tiền ma túy. Người đàn ông đưa cho H1 một túi nilon kích thước 03x03cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. H1 cất túi nilon ma túy mua được vào áo lót ngực sau đó bắt xe ôm grab đi đến phố Hai Bà Trưng để gặp S. Khi đang đỗ xe ở dưới lòng đường trước số 39T Hai Bà Trưng thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ như nêu trên. H1 khai nhận số ma túy trên mua để sử dụng cùng S vì cả hai là bạn nghiện. Tiền mua ma túy là của H1, giữa H1 và S chưa thỏa thuận việc chia tiền mua ma túy. Chiếc điện thoại là của H1, có sử dụng để giao dịch mua ma túy. T là lái xe ôm Grap H1 thuê chở dọc đường. Việc H1 đi mua ma túy và mang ma túy theo người T không biết.

Đào Thái T là lái xe ôm grab khai: đang trên đường đi giao đồ cho khách đến phố Lê Duẩn đoạn cổng công viên Thống Nhất thì H1 vẫy xe thuê anh T chở đến 59 Hai Bà Trưng với giá 20.000 đồng. Việc H1 đi mua ma túy và mang ma túy theo người T không biết. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xử lý đối với T.

Về đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Thu H1 và đối tượng S rủ H1 mua ma túy để cùng sử dụng, do H1 khai không biết nhân thân, địa chỉ, tiến hành rút list số điện thoại nhưng không xác định được lai lịch nên không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 142/CT-VKS ngày 11 /7/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố Nguyễn Thu H1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều 249 khoản 1 điểm c Bộ luật hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi, tội danh và điều luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thu H1 phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thu H1 15 đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: tịch thu sung công điện thoại; tịch thu tiêu hủy các vật chứng khác.

Bị cáo khai nhận hành vi như cáo trạng nêu và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an

quận Hoàn Kiếm; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên quận Hoàn Kiếm trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử,Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Về các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Xét khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những ng- ời làm chứng, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập đ- ợc trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 10/4/2019, Nguyễn Thu H1 đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi nilon ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,330 gam thì bị bắt quả tang tại lòng đường trước số 39T Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thu H1 đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự . Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn ma tuý đã và đang phá hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, huỷ hoại sức khoẻ, nhân cách con người và còn là nguyên nhân gây ra tội phạm. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm, nhưng vẫn phạm tội nên cần phải có mức hình phạt nghiêm minh phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội.

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với các đối tượng bán ma túy cho H1 và S, do không biết nhân thân nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ. Tòa không xét

Về vật chứng: Ma túy là vật cấm lưu hành và các vật chứng khác không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Riêng điện thoại đã thu giữ của bị cáo liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung công.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thu H1 phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma tuý".*

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thu H1 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 11 tháng 4 năm 2019

3. Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: + 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thu H1, người chứng kiến Phạm Thị Thùy Trang, giám định viên Nguyễn Văn Hà, cán bộ công an phường Trần Hưng Đạo Phạm Quang Anh và hình dấu công an phường bên trong có 01 túi nilon kích thước 03x03 cm chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,330 gam; Phòng kỹ thuật hình sự trích mẫu giám định 0,040 gam; còn lại: 0,290 gam; 02 sim điện thoại; 01 vỏ ốp điện thoại viền đen.

- Tịch thu sung công: + 01 điện thoại OPPO màu vàng.

(Tình trạng như biên bản bàn giao vật chứng ngày 12/8/2019 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm)

4. □p dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Nguyễn Thu H1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. □p dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
-Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
(thay thông báo);
- Bị cáo;
- L- u HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Lê Anh Tuấn